

VAI TRÒ NGƯỜI PHỤ NỮ TRONG VIỆC PHÁT HUY DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ

LÊ THI *

I. VỀ NỘI DUNG CỦA DÂN CHỦ, NHÀ NƯỚC DÂN CHỦ, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NGƯỜI CÔNG DÂN TRONG MỘT XÃ HỘI DÂN CHỦ.

1. Nước Việt Nam là một nước dân chủ. Nội dung của *dân chủ*, của một xã hội dân chủ, quyền và nghĩa vụ làm chủ của người công dân là như thế nào?

Dân chủ là một trong những hình thức chính quyền mà điều đặc trưng là việc tuyên bố chính thức nguyên tắc *thiểu số phục tùng đa số* và thực hiện quyền tự do, bình đẳng của công dân¹.

Dân chủ là *chính phủ* được thành lập bởi nhân dân, trong đó quyền lực tối cao được trao cho nhân dân và được thực hiện bởi nhân dân, hoặc các đại diện được bầu ra từ một hệ thống bầu cử tự do².

Nhưng dân chủ chỉ có thể thực hiện khi đó là *mong muốn, khát vọng* của các công dân. Họ có *quyết tâm sử dụng* quyền tự do đó để tham gia vào đời sống xã hội, góp tiếng nói của họ vào các cuộc tranh luận tập thể, bầu ra các vị đại diện có trách nhiệm đối với hành động của họ, chấp nhận yêu cầu *dung hoà và thương lượng* trong đời sống cộng đồng.

Các công dân của nền dân chủ được hưởng *quyền tự do cá nhân* nhưng họ phải *chịu trách nhiệm* cùng người khác để giữ gìn các giá trị cơ bản của *tự do và tự quản* tiếp tục được thực hiện.

* GS. Viện Khoa học xã hội Việt Nam.

¹ Từ điển Triết học, Nxb. Moscova, 1986.

² “Dân chủ là gì”, ấn phẩm của chương trình thông tin Quốc tế, Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ, tháng 9/1998.

Trong một xã hội dân chủ, các yếu tố cơ bản của thể chế dân chủ là *chính phủ lập hiến* là *nguyên tắc đa số* kết hợp với *quyền của thiểu số*, là quyền của cá nhân và nguyên tắc pháp quyền. *Cột trụ* của nền dân chủ là *quyền tối cao của nhân dân*, *Hiến pháp quy định các giới hạn cho quyền lực của chính phủ*, đảm bảo các quyền cơ bản của mọi công dân – chính phủ đó gọi là *nền dân chủ lập hiến*.

Chính phủ dân chủ *do dân bầu ra*, có trách nhiệm *trước nhân dân* mà không phải là tổ chức *đối lập* với các quyền của dân, mà phải *bảo đảm* các quyền đó. Chính phủ chỉ là *một thành phần* cùng tồn tại trong kết cấu xã hội bao gồm nhiều định chế khác nhau, như các đảng chính trị, các tổ chức và các hiệp hội, không phụ thuộc vào chính phủ. Các tổ chức này đóng vai trò *trung gian* giữa các cá nhân và các định chế của chính phủ, tạo *cơ hội* cho các cá nhân thực hiện *quyền* và *trách nhiệm* của mình với tư cách *công dân* của một thể chế dân chủ.

Nhân dân là công dân mà *không phải là đối tượng* của nhà nước dân chủ. Khi nhà nước bảo vệ quyền của công dân thì đáp lại của công dân trung thành với nhà nước của họ.

Quyền và nghĩa vụ của công dân là hai mặt của một vấn đề. *Tự do* đồng nghĩa với *nghĩa vụ*, chứ không phải được miễn các nghĩa vụ.

Việc *hưởng thụ* các quyền của một cá nhân cũng đồng thời là *trách nhiệm* của họ phải *bảo vệ* và *nâng cao* các quyền đó của chính mình và của người khác. *Quyền không phải sở hữu riêng của cá nhân*. Nó chỉ tồn tại khi được *thừa nhận* bởi các công dân khác của xã hội. Quyền của cá nhân cũng là *bức tường* ngăn, chặn sự *lạm dụng* của chính phủ hay bất kỳ tổ chức chính phủ nào.

Đồng thời trong cuộc đấu tranh dành quyền làm chủ, bảo vệ quyền làm chủ, cần biết *thương lượng, thỏa hiệp, dung hoà* ý kiến khác nhau giữa người dân với nhau, giữa người dân và chính quyền các cấp nhằm đạt được sự *đồng thuận* cần thiết cho bước tiến lâu dài. *Chân lý* nhiều khi chỉ đạt được qua các *bước trung gian* *tiệm tiến* mà không thể có sự nhảy vọt nhanh chóng, đột phá được.

2. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có cách định nghĩa dễ hiểu về dân chủ, về xã hội dân chủ. Người nhấn mạnh: dân chủ là *dân là người chủ và dân làm chủ*, chỉ khi *vị trí là chủ* của người dân được *xác định* thì *vai trò làm chủ* của dân mới được *xác lập*. Khi nhân dân Việt Nam đã là chủ của đất nước mình thì dân chủ tức là *dân là chủ và được làm chủ*. Dân chủ là *quyền hành* và *lực lượng* ở nơi dân và chính quyền *do dân bầu ra*.

Hồ Chủ tịch quyết tâm đưa nước ta đi đến dân chủ thực sự Người nói: “Bao nhiêu quyền hạn đều của dân. Làm sao cho dân *biết* và *hưởng* quyền dân chủ, *biết dùng quyền* dân chủ của mình, dám nói dám làm”¹.

Đồng thời Người nhấn mạnh: dân chỉ biết giá trị của độc lập dân tộc, của dân chủ khi họ có cơm ăn, áo mặc được học hành, nghĩa là dân *biết quyền dân chủ qua đời sống hiện thực hàng ngày*. Vì vậy, theo Người, cải thiện và nâng cao đời sống của dân là *mục tiêu* và *thước đo* của hoạt động cách mạng, là *tiêu chuẩn* đánh giá đúng sai của mọi cải cách xã hội, do nhà nước dân chủ tiến hành.

Hồ Chủ tịch hiểu sâu sắc giá trị của tự do, dân chủ. Trong *Tuyên ngôn độc lập*, Người đã trình trọng công bố: “Con người ta sinh ra ai cũng có quyền sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc”.

3) Nội dung Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn được ban hành là một bước quan trọng nhằm khẳng định quyền tự do dân chủ của người đến nước ta, xây dựng *cơ chế* và *thiết chế* để *xác lập* nền dân chủ ở nước ta một cách vững vàng.

Pháp lệnh đã nêu rõ mấy vấn đề cơ bản:

- Những nội dung công khai để nhân dân biết.
- Những nội dung nhân dân bàn và quyết định.
- Những nội dung nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định.
- Những nội dung nhân dân giám sát.

Nhà nước đã ban hành Pháp lệnh, *nhân dân cần hưởng ứng, đồng đạo*, phát huy những yếu tố tích cực của Pháp lệnh thì cả người dân và nhà nước mới thu được kết quả tốt đẹp. Vậy ở đây người *phụ nữ biết và hưởng thụ* quyền dân chủ như thế nào, biết *phát huy vai trò, trách nhiệm của mình* ra sao để mọi người đều được hưởng quyền dân chủ, đảm bảo cho Pháp lệnh được thực thi đúng đắn.

II. VỊ THẾ, VAI TRÒ NGƯỜI PHỤ NỮ TRONG VIỆC PHÁT HUY DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ.

Phụ nữ, nhìn vào số đông *làm việc và sinh hoạt ở cơ sở*, gắn với môi trường sinh sống ở cơ sở, với điều kiện vật chất và tinh thần nơi họ cư trú: thôn xóm, xã phường hay thị trấn v.v.

¹ Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 12, tr.223.

Phụ nữ thường xuyên *có mặt ở cơ sở* và chiếm số đông hơn nam giới, do công việc làm ăn và *chăm sóc gia đình* của họ diễn ra ở tại làng xóm, khu phố họ sinh sống. Họ hiểu và dễ thông cảm với những khó khăn của các gia đình đang gặp phải ở cơ sở.

Những phụ nữ làm ăn, kinh doanh tại cơ sở: buôn bán nhỏ tại nhà, làm thuê ở các gia đình nơi mình ở, sản xuất nông nghiệp trên mảnh ruộng của thôn xóm quê hương mình, chăn nuôi lợn gà hay làm nghề thủ công tại nhà mình v.v. Các chủ trương chính sách của nhà nước, của chính quyền địa phương thường tác động trực tiếp vào công việc làm ăn sinh sống của người phụ nữ ở cơ sở, tạo thuận lợi hay gây khó khăn cho họ.

Tuyệt đại bộ phận chị em chịu trách nhiệm việc *com mướn* của gia đình, đi chợ mua bán, lo *nuôi dạy con cái*, lo việc học tập của con v.v. Vì vậy sinh hoạt thường ngày của họ gắn với các điều kiện sinh sống vật chất và tinh thần của địa phương, nơi họ cư trú. Do đó người phụ nữ có *quyền lợi trực tiếp* trong việc phát huy dân chủ ở cơ sở. Họ có *trách nhiệm* trong việc đảm bảo cho Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở được *thi hành* đúng đắn, và *bảo vệ Pháp lệnh* đó chống lại những hành động tiêu cực làm trái pháp lệnh, phá hoại, xuyên tạc Pháp lệnh. Đồng thời họ có nhiều khả năng tham gia việc *bổ sung, hoàn thiện* Pháp lệnh. Ở đây có 3 khía cạnh cơ bản cần quan tâm:

a/ Phụ nữ *thực hiện đúng* nội dung Pháp lệnh đã ban hành. Họ *biết hướng thụ quyền làm chủ* và làm tròn nghĩa vụ người làm chủ.

b/ Họ *biết bảo vệ Pháp lệnh*, đảm bảo cho nội dung của Pháp lệnh được thi hành đúng đắn ở cơ sở, không bị phá hoại, xuyên tạc, quyền làm chủ của người dân ở cơ sở không bị xâm phạm.

c/ Họ mạnh dạn *đề xuất ý kiến* để bổ sung vào Pháp lệnh những điều cần thiết nảy sinh qua thực tế áp dụng ở cơ sở.

1. Phụ nữ biết hướng thụ quyền dân chủ và làm tròn nghĩa vụ của người làm chủ thế nào?

a/ Trước hết họ cần hiểu *nội dung dân chủ* là gì, *quyền tự do dân chủ* của công dân Việt Nam gồm những vấn đề gì. *Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở cơ sở* gồm những nội dung đề dân làm chủ như thế nào. Đối với những người có học vấn, họ có thể tìm đọc *trên sách, báo* để hiểu những vấn đề liên quan đến dân chủ, nhà nước pháp quyền v.v. Đối với số đông chị em, họ có thể theo dõi qua *các phương tiện thông tin đại chúng*, đài, tivi, truyền hình thường nêu lên các vấn đề dân chủ một cách dễ hiểu, dễ nắm bắt. Họ chú ý đi dự những *buổi nói chuyện* về nội dung dân chủ, quyền làm chủ của người dân v.v. Qua

đó chị em hiểu được nội dung quyền làm chủ của người dân gồm những vấn đề gì, quyền hoạt động tự do trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá như thế nào, điều gì được *khuyến khích* và *được phép* làm điều gì bị ngăn cấm về vi phạm pháp luật v.v.

b/ Những cá nhân có hiểu biết cần *giải thích* và *hướng dẫn* cho đông đảo chị em cùng biết để hưởng thụ quyền dân chủ, cùng tham gia phát huy quyền dân chủ ở chính ngay cuộc sống hàng ngày của họ, họ dám nói, dám làm.

Áp lực của số đông người là *thế mạnh* để Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở được thực hiện nghiêm túc ở xã phường, cán bộ chính quyền các cấp phải *chú ý lắng nghe* và giải quyết các đề nghị, các khiếu kiện của quần chúng liên quan đến quyền dân chủ tự do của công dân ở địa phương họ phụ trách.

c/ Những hoạt động đòi thực hiện quyền dân chủ của chị em *phải hợp pháp, hợp hiến*. Nội dung những *thắc mắc* và *đề nghị* cần chính xác, cụ thể, nhưng hình thức khiếu kiện hợp pháp, hợp lý.

Quá trình đấu tranh, chị em phải *có sách lược mềm dẻo*, không cứng nhắc, đề đạt được mục đích đặt ra, quyền tự do dân chủ về các mặt chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội của người dân được *từng bước thực hiện* theo đúng nội dung của Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở.

Cần *thảo luận, trao đổi, thương lượng*, giữa hai bên đang tranh chấp, *dùng hoà, thoả hiệp* khi cần thiết để đi tới *một sự đồng thuận*, nhất định trên cơ sở *giữ vững* nguyên tắc chung nhưng có thể *nhân nhượng* một số vấn đề cụ thể để đạt được một kết quả trên con đường đấu tranh lâu dài nhằm thực hiện dân chủ ở cơ sở. Đấu tranh *từng bước* tuỳ điều kiện và hoàn cảnh những vụ việc tranh chấp ở cơ sở.

Cần thông cảm với chính quyền địa phương về những khó khăn, cản trở họ gặp phải nên chưa thể thực hiện được nhanh chóng, toàn vẹn những yêu cầu nhân dân đề ra.

2. Phụ nữ chú ý bảo đảm quyền dân chủ ở cơ sở được thi hành đúng đắn, chống lại những hành động tiêu cực, vi phạm pháp luật.

a/ Chị em cần chống *bệnh quan liêu giấy tờ* của cán bộ chính quyền ở cơ sở, của những người phụ trách giải quyết các vấn đề dân sinh. Đấu tranh với nạn tham nhũng của một số cán bộ chính quyền nắm quyền lực trong tay để lợi dụng ăn hối lộ tiền bạc của dân, dưới nhiều hình thức trắng trợn và tinh vi, khi họ giải quyết các yêu cầu, đề nghị chính đáng của người dân.

Đấu tranh chống nạn tham nhũng, quan liêu của bộ máy nhà nước là rất khó khăn đối với người dân, đặc biệt với người phụ nữ, làm chủ hộ gia đình. Họ thường không cứng rắn, mạnh mẽ, dễ bị dồn vào thế bí, không còn cách nào là phải dứt lốt tiền bạc cho cán bộ phụ trách để được giải quyết những yêu cầu tối thiểu, hợp pháp của họ. Ví dụ việc cấp sổ hộ khẩu, cấp chứng minh thư, cấp giấy sử dụng đất v.v. Báo chí đã nêu có trường hợp một gia đình ở nhà của mình 30 năm mà vẫn không được cấp sổ đỏ sử dụng nhà, có chị phụ nữ 25 năm chưa được cấp chứng minh thư, do những trục trặc từ phía chính quyền, bỏ rơi họ, bỏ quên họ, không thông cảm với những khó khăn họ đang gặp phải trong cuộc sống thường ngày.

Chính nhiều người phụ nữ sống ở cơ sở, cùng bà con hàng xóm láng giềng nên *rất hiểu những sai trái* của cán bộ chính quyền địa phương nhưng *họ không dám nói*, không dám đấu tranh sợ bị liên lụy. Vì vậy, để thực hiện được Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở đòi hỏi ở người phụ nữ *sự dũng cảm dám nói dám làm*, không chỉ vì quyền lợi cá nhân của mình mà còn vì lợi ích chung của cộng đồng. *Dũng cảm đi đôi với sự sáng suốt, đấu tranh hợp pháp hợp hiến, mềm dẻo về sách lược thực hiện*, để đạt được mục đích cuối cùng đề ra: từng bước xác lập và thực hiện quyền dân chủ của người dân, đặc biệt đối với phụ nữ.

b/ Chị em cần đấu tranh với *những kẻ lợi dụng quyền dân chủ*, bọn cơ hội chủ nghĩa, để làm điều sai trái vì lợi ích cá nhân ích kỷ, thấp hèn của họ mà không vì lợi ích chung của cộng đồng. Đồng thời cũng cần cảnh giác với những kẻ nói năng bừa bãi, huênh hoang, thiếu xây dựng, không đi vào thực chất, nên cụ thể vấn đề cần đề xuất để sửa chữa, thay đổi v.v. Có những kẻ lợi dụng dân chủ để kích bác chế độ, xúi dục quần chúng chống đối chính quyền vô nguyên tắc, dưới cái vỏ đòi nhân quyền v.v.

Để phát huy dân chủ ở cơ sở, người phụ nữ cần xuất phát từ *động cơ trong sáng* vì lợi ích chung của cộng đồng, trong đó có lợi ích cá nhân mình. Đồng thời họ có *phương pháp tiến hành hợp pháp, hợp hiến*, căn cứ vào pháp luật của nhà nước, vào nội dung Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở đã nêu rõ. Họ tiến hành những cuộc mạn đàm, trao đổi ở cơ sở giữa những người dân với nhau về một kiến nghị nào đó, để đưa lên các cấp chính quyền có liên quan giải quyết. Các kiến nghị đó dựa trên những điều Pháp lệnh dân chủ đã ghi rõ, luật pháp nhà nước đã ban hành. Như vậy, cùng với tình người, tấm lòng nhiệt huyết, tinh thần đoàn kết cộng đồng, chị em cùng nhau phấn đấu thực hiện quyền tự do, dân chủ có kết quả và êm đẹp, đem lại lợi ích thiết thực cho mỗi người dân, mỗi gia đình và sự bình yên cho cuộc sống chung ở cơ sở.

Chị em cần kiên trì, nhẫn nại, đi dần từng bước, không thể vội vã. Việc nào quá bức xúc với dân, thì cần làm trước, tập trung công sức để làm bằng được, nhưng không thể đòi hỏi được giải quyết chọn vẹn ngay tức khắc, mà tiến dần từng bước, đạt được *thỏa thuận nhất định* để đi tới sự *đồng thuận* cần thiết, đem lại một số quyền lợi chung cho đa số người dân ở cơ sở, đồng thời *tạo tiền đề* cho bước tiếp theo tốt đẹp hơn, hoàn chỉnh hơn.

Như vậy, việc xây dựng nền dân chủ ở cơ sở là *một quá trình phát triển* gồm nhiều bước tiến nhỏ, với sách lược đấu tranh mềm dẻo, linh hoạt và kiên trì, không nóng vội, trên cơ sở *kiên quyết giữ vững lập trường và mục tiêu đấu tranh của mình*. Quan trọng là xây dựng được *sự đoàn kết nhất trí* trong nhân dân, các tầng lớp, giai cấp ở địa phương. Họ không bị mua chuộc, không sợ bị đàn áp trừ dập mà nản trí.

Phụ nữ vốn thường có thái độ mềm mỏng, nhẹ nhàng trong giao tiếp, không nóng nảy bốp chát, cứng nhắc, trong giao dịch với chính quyền địa phương, trong việc thu xếp các cuộc tranh chấp ngay giữa người dân với nhau. Chị em cần phát huy những đức tính tốt đẹp của mình vào công việc chung của xã hội, nhận rõ *lợi ích lâu dài, toàn bộ* của cá nhân và con cháu mình sau này, mà không chỉ nhìn thấy *lợi ích trước mắt* cản trở họ không hăng hái tham gia vào công việc chung của xã hội.

III. TRÁCH NHIỆM CỦA CHÍNH QUYỀN CƠ SỞ ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG PHÁT HUY DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ CỦA CHỊ EM PHỤ NỮ.

Đảng và nhà nước ta đang phấn đấu từng bước thực hiện mục tiêu “*dân biết, dân bàn, dân kiểm tra*” với mọi chủ trương chính sách, của nhà nước đang thực hiện hay sẽ ban hành. Chính quyền các cấp nói chung, ở cơ sở nói riêng cần *xem trọng* hoạt động của phụ nữ trong việc phát huy dân chủ ở cơ sở. Cần tránh thái độ *coi thường*, một biểu hiện của sự *bất bình đẳng về giới* đối với những *ý kiến đề xuất của phụ nữ* và hoạt động nói chung của họ nhằm thực hiện Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở. Cần gạt bỏ những tư tưởng cho rằng phụ nữ thiếu trình độ hiểu biết, không hiểu gì, không biết gì về luật pháp, nói bừa, nói sai, hay phụ nữ không đủ uy tín để tập hợp quần chúng rộng rãi – cả nam nữ - để khiếu kiện vấn đề nào đó v.v.

Nhà nước dù ở cấp nào, phải *coi trọng tiếng nói của người dân* là nam giới hay phụ nữ. Họ là những người không có chức, có quyền nhưng họ sống thường ngày ở cơ sở, họ *nhắm bắt được kịp thời* những tác động tốt hay không tốt của các chủ trương chính sách của nhà nước đối với người dân, với các hộ gia đình, già trẻ gái trai.

Các cấp chính quyền phải có *ý thức trách nhiệm* trong việc thi hành Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở cơ sở. Họ cần có *thái độ minh bạch* đối với những điều người dân kiến nghị, xem xét *đúng sai* thế nào cần làm rõ.

- *Cái gì họ làm sai* phải thừa nhận, xin lỗi dân và có biện pháp nhanh chóng sửa chữa.

- *Cái gì đúng* cần giải thích cho dân hiểu, không phê phán, chụp mũ họ. Phải tìm hiểu vì sao dân hiểu sai, chưa nắm vấn đề đúng v.v. Không trù dập, tìm cách trả thù những người dân dám nói, dám đấu tranh, dù điều họ phản ánh có đúng, có sai v.v.

- Cán bộ chính quyền nhà nước cần có *thái độ hợp tác với dân* để thực hiện Pháp lệnh dân chủ. Cần *hỗ trợ người dân*, hướng dẫn họ làm đúng, làm có kết quả. Đặc biệt đối với chị em phụ nữ càng phải *hoan nghênh* nhiệt tình của họ. Những bà mẹ, những người vợ bận trăm công nghìn việc, từ sản xuất kiếm tiền đến nuôi dạy con cái, nhưng họ đã dành thời gian, công sức cho việc chung của đất nước, cho đời sống cụ thể của người dân ở cơ sở.

Quan trọng là *thiện ý của cả 2 bên*: quần chúng phụ nữ đông đảo và cán bộ chính quyền các cấp, đặc biệt ở cơ sở, để xây dựng một nền dân chủ thực sự ở nước ta, tạo sự chuyển biến mới là cùng kiến thiết một xã hội “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ và văn minh”/.